

CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH

- Cách tổ chức dữ liệu:

- Xem các toán tử, toán hạng, dấu ngoặc là token có cấu trúc:

```
struct Token
{
    int Kieu;
    double GiaTri;
};
```

- Stack và Queue là các danh sách liên kết đơn, với mỗi phần tử có dạng:

```
struct Nod
{
    Token key;
    Nod *next;
};
```

```
struct Stack
{
    Nod * stackTop;
};
```

```
struct Queue
{
    Nod *head;
    Nod *tail;
};
```

- Các hàm sử dụng:

bool IsEmpty(Stack stack);	// Kiểm tra stack có rỗng hay không
bool IsEmpty(Queue queue);	// Kiểm tra queue có rỗng hay không
void InitStack(Stack &stack);	// Khởi tạo stack
void InitQueue(Queue &queue);	// Khởi tạo queue
void PushStack(Token a, Stack &stack);	// Thêm phần tử vào đỉnh Stack
void PushQueue(Token a, Queue &queue);	// Thêm phần tử vào cuối Queue
Token PopStack(Stack &stack);	// Lấy phần tử ở đỉnh khỏi Stack
Token PopQueue(Queue &queue);	// Lấy phần tử ở đỉnh ra khỏi Queue
Token TopStack(Stack stack);	// Xem giá trị phần tử ở đỉnh stack

void checkString(string &s);

// Xử lí chuỗi trước khi tạo token, thêm số 0 vào trước toán tử “-” một ngôi

bool CreateToken(string s, Token a[], int &n);

// Tạo token và kiểm tra độ chính xác của biểu thức

- + Với số: Tạo token với Kieu là 0. Đọc các chữ số liên tiếp nhau, cứ nhân 10 rồi cộng dồn vào. Đối với số thực thì dùng một biến đếm t để đếm số chữ số sau dấu “.”, rồi lấy số ban đầu chia cho 10^t . Đối với số âm, thì dùng một biến bool để kiểm tra (Lưu ý: dấu âm phải được viết liền với số, ví dụ “-95”)
- + Với dấu đóng, mở ngoặc: Tạo Token với Kieu là -1. Dùng biến đếm lưu số ngoặc mở và đóng. Nếu chúng không bằng nhau thì trả về biểu thức không hợp lệ.
- + Với toán tử “+” và “-”: Tạo Token với Kieu là 1.
- + Với toán tử “*” và “/”: Tạo Token với Kieu là 2.
- + Với toán tử “^” và “!”: Tạo Token với Kieu là 3.
- + Nếu có các kí tự khác các kí tự quy định thì trả về biểu thức sai.

void InFixToPostFix(Token a[], int n, Stack &stack, Queue &queue);

// Chuyển từ dạng trung tố sang hậu tố

- + Khởi động Stack rỗng
- + Khởi động Queue rỗng
- + Lặp khi chưa số Token đã tạo
- {
- Đọc một Token
- Nếu Token là:
 - o Ngoặc trái: Push (Token, Stack).
 - o Ngoặc phải: lặp lại thao tác Push(Pop(Stack), Queue) cho đến khi gặp ngoặc trái (pop cả ngoặc trái nhưng không push nó vào Queue).
 - o Toán tử: (Kieu = 1, 2, 3) Xét độ ưu tiên dựa trên Kieu để đẩy vào Stack hay Queue
- if (!IsEmpty(stack))*
- {*
- while (a[i].Kieu <= TopStack(stack).Kieu)*
- Push(Pop(Stack), Queue);*
- }*
- Push(Token, Stack)*
- o Toán hạng : (Kieu = 0) Push(Token, Queue).
- Đẩy hết các Token còn lại trong stack vào Queue
- while (!IsEmpty (Stack))*
- Push(Pop(Stack), Queue))*

double PostFixToInFix(Stack &stack, Queue &queue, bool &kt);

- Khởi động Stack rỗng.
- while (!IsEmpty(Queue))*
- {*
- x = Pop(Queue)*

Nếu x là :

- Toán hạng: $\text{Push}(X, \text{Stack})$

- Toán tử:

+ Một ngôi thì lấy ra 1 Token, hai ngôi lấy 2 Token. Nếu không còn Token để lấy thì trả về biểu thức sai.

$U = \text{Pop}(\text{Stack})$

$V = \text{Pop}(\text{Stack})$

+ Tính toán sau đó đẩy kết quả lại vào stack

$Y = X(V, U)$ // Thực hiện toán tử X cho 2 toán hạng trong Stack.

$\text{Push}(Y, \text{Stack})$

}

- Trả về giá trị cuối cùng trong stack;